

GIÁ BẢN	
SƠNG-MAI	NGOẠI QUỐC
Một năm... 5.000	5.00
Sáu tháng 2.50	2.50
Hai tháng 1.50	1.50
Hàng báo phải trả tiền trước Thứ và mua báo gửi cho n. THÀNH-BÌNH PHƯỚC. — Al đảng quảng cáo, việc riêng sao thương nghiệp trước	

# TIẾNG-DÂN

## LA VOIX DU PEUPLE

### 敏

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

编辑室編輯  
HUYỀN-THÚC-KHÁNG

Quản lý  
TRẦN-BÌNH-PHIÊN

BÁO-QUÁN  
Đường Bàng-Ba — Hô

Giấy tháp nén số 10  
Quay thép: TIỀN-BẢN — BÁN

Người đã đèn tuồi  
thành nhân thì  
không thể cảm  
như trẻ con được.

## VĂN ĐỀ HÒA BÌNH

Cùng ông M. L.

Báo Tiếng-dân số 390 ra ngày 6-6-31, có bài: « Lý tưởng hòa bình có thực hiện được không? » của Ông Khiêm Sinh. Đại ý bài ấy căn cứ vào cái thuyết nhân đạo mà thanh phiền cho cái cuộc đánh xé chém giết trên thế giới ngày nay, và kết luận rằng: Ngày nay trên thế giới mà loài người đối dài nhau, thực hành nghĩa chữ « thứ » B, thì ngày ấy hòa bình mới thực hiện... Đối với cái cuộc thi giông dạo đức ấy chính tác giả cũng tự nhận là vụ khoát. Bản báo số 41 dâng bài ấy, cốt lò cho người minh thấy rõ cái thuyết hòa bình hảo hảo kia, chính là câu lót miệng của các nhà ngoại giao, không nên nghe cái tên tốt mà mộng tưởng vào vớ, bỏ những công việc cần thiết trong cuộc cạnh tranh sinh tồn là cái đường minh không tránh được.

Mời rồi tiếp bài ông M. L. bác bài trên mà nói quả quyết rằng: Lý tưởng hòa bình đã thực hiện, và ngày nay con đường ấy đã bắt đầu phát hiện. Ông nói chữ « Thứ » là một câu giông dạo đức, mà dạo đức tốt hay xấu là do cái chế độ xã-hội hay hay dở. Đạo đức xương khói đã lầu dời mà xã-hội ngày nay ra thế nào?

Tòa Kiểm duyệt bộ

Nói về tình thế thế giới ngày nay thì bài ông M. L. là bài luận thiết thời, bản báo rất thâm bộ và cảm phục. Song chỗ ông nhận xét hòa bình hiện thời mà nói dạo đức (ngolia chữ Thứ) là búa me, ihi thật là quá đáng:

Một cái học thuyết đúng với chân lý, có cái xương từ trâm ngàn đời trước mà đến trâm ngàn đời sau mới thấy hiệu quả, ấy là lối tái người đời chưa làm trọn cái chân lý ấy, chờ không phải lối tái đến chân lý kia. Nghĩa chữ « thứ » kia, chính là một lối chân lý mà ngày nay chưa ai thực hành cho trọn nghĩa.

Vậy, phỏng như giải cấp dã cáo bằng, nhân loại đã bình đẳng, hòa bình đã thực hiện rồi, mà loài người cứ đem những điều minh không muốn mà thi cho kẻ khác, thi cái cảnh hòa bình, bình đẳng ấy, có vững bền được không? hay là vì cái cờ « không thứ » đó mà ngày mai lại trở diễn ra

## VĂN ĐỀ GIA-DÌNH Ở XỨ TA NGÀY NAY

### MỘT MÔI CÀM XÚC VÀ MÀY LỜI PHÊ-BÌNH VỀ BÀI « VĂN-ĐỀ GIA-BÌNH »

### CUA ÔNG PHAN-KHÔI TRONG BÁO PHỤ-NỮ TÂN-VĂN SỐ 83

(Tiếp theo)

Trên là nói qua môi cảm xúc đối với bài « Văn-đề gia-dinh » ấy. Ngày giờ xin nói chỗ chưa viên mãn kia, như là chỗ nói về pháp luật và luân lý.

Xã hội phương Đông ta, lấy gia đình làm đơn vị, luân lý và trọng về gia tộc (có 5 loại mà gia đình chiếm hết 3: Tây phương lấy cả nhà làm đơn vị nên có khác); đây là để vuông, tiếng phô rõ ràng quốcs, rằng ethien hao, mà kỵ thực doan tuh gi gi cũng là vật phụ thuộc theo gia đình mà thôi. Giống này họ kia, dành xé đánh giết nhau cũng là vì thế; chưa nói đến nhân gian, gần như không ai rời cái giang dãng định ấy. Thuở nay những gian hàng sô dì bay ra cái lối khuyên rủ như « Vinh-thê, ám-tử, lợp-lợp-thu-nos » (榮 賦 殇, 鬼 烏 也 — vinh cả nhà và tội cả họ), chính là mượn cái giang không rõ ra để vực binh vực cho cái thuyết « Tam cang » nữa.

Trên là vì một cờ... cốt phản ứng gốc cái thuyết « Tam cang » nên phải trách by chát dinh thôi. Đến câu ông nói pháp luật có ảnh hưởng đến luân lý, đến chế độ do, bình đẳng và bá ái mà ông đã ca tụng đó, trên thế giới ai cũng công nhận là luật tối văn minh. Nếu như thi hành cho xứng ta được đều sẽ thiết nhiên có ảnh hưởng hiện quả mà trên nứa thế kỷ nay, chế độ có phải là tốn bén cha, bén cõng và vua lèn trên cái bậc vò thượng, mà đát sát bén con bén vò và tôi xuồng dưới vò thầm, như cái thuyết « Tam cang » kia đâu?

(Thuyết này trong báo Phụ Nữ Tân Văn số tiếp theo, Ông Phan-Khôi đã có một bài nói rõ. Tôi cần phải nói đến là vì ông nói pháp luật áp nô dưa theo thuyết « Tam cang » mà tôi có ý nói thuyết « Tam cang » là con đê, của nhà Pháp áp chế, khác nhau với chỗ ấy. Báo Tiếng-dân số 23 ra ngày 21-10-27, trong bài « Địa vị của dân bà trên lịch sử », của Ông V. B. có một đoạn nói: Từ đời Hán trở xuồng quyền vua nhà nồng, phái nồng đều đến Trung kỵ lạc biếu cái nồng oan khôn riêng về chuyện giữ nguyên bộ luật Gia-Long kia!!! Ông dâng một vài chuyện « châm cút » của nhà vua nước Pháp. Tôi vẫn không chối rằng không; chính phần riêng tôi đã mang cái ơn châm chước ấy. Song cứ như con mắt tôi thấy thì sự châm chước ấy là ý cá và an của quan cai trị, người khoan người nghĩa, theo thời theo việc, nghĩa là muôn châm chước hoặt không, tùy ý, mà không phải nước Pháp nhất định có ban cai quản đó. Như nói con nước Pháp thi sửa bổ thêm bởi một dân giết có chí dù Ông Giám-quốc có nồng đâm quan Toán quyền tuyên bố rõ ràng. Lần đầu cũng được nhà Nam kỵ theo luật thuộc địa. Hắc kỵ có bộ luật mới kia, chờ Trung kỵ thì có

Mạnh đã sụp đổ ngay từ lúc bấy giờ. Nhà Hán nổi theo thấy luật pháp nhà Tào có lợi cho cơ nghiệp để vương miện của nhà mình, nên bo bo mà giữ lấy (據 壓 底). Từ đó mấy bác nhà như đưa theo ý riêng người trên, mới mượn cái tên luân lý đặt ra thuyết « Tam - cang » để nói bộ cho pháp luật ác nghiệp của nhà Tần lưu truyền lại. Tức cho rằng thuyết « Tam cang » là con đê của chỗ đó nhà Tần, mà bối lợ trên luân lý Khổng Mạnh, cũng không phải là quả đắng. Vậy ông đã truy nguyên cái nguồn áp chế mà qui ngục cho cái thuyết « Tam cang », tưởng rằng nên tên từ một bước nữa mà chỉ danh ông là đê ra cái thuyết « Tam cang » là pháp luật nô à Tần. Như vậy tôi không lừa chỗ bối cõi kè khac lách riêng bèn áp chế pháp luật ra mà binh vực cho cái thuyết « Tam cang » nữa.

Tuổi là vì một cờ... cốt phản ứng gốc cái thuyết « Tam cang » nên phải trách by chát dinh thôi. Đến câu ông nói pháp luật có ảnh hưởng đến luân lý, đến chế độ do, bình đẳng và bá ái mà ông đã ca tụng đó, trên thế giới ai cũng công nhận là luật tối văn minh. Nếu như thi hành cho xứng ta được đều sẽ thiết nhiên có ảnh hưởng hiện quả mà trên nứa thế kỷ nay, chế độ có phải là tốn bén cha, bén cõng và vua lèn trên cái bậc vò thượng, mà đát sát bén con bén vò và tôi xuồng dưới vò thầm, như cái thuyết « Tam cang » kia đâu?

(Thuyết này trong báo Phụ Nữ Tân Văn số tiếp theo, Ông Phan-Khôi đã có một bài nói rõ. Tôi cần phải nói đến là vì ông nói pháp luật áp nô dưa theo thuyết « Tam cang » mà tôi có ý nói thuyết « Tam cang » là con đê, của nhà Pháp áp chế, khác nhau với chỗ ấy. Báo Tiếng-dân số 23 ra ngày 21-10-27, trong bài « Địa vị của dân bà trên lịch sử », của Ông V. B. có một đoạn nói: Từ đời Hán trở xuồng quyền vua nhà nồng, phái nồng đều đến Trung kỵ lạc biếu cái nồng oan khôn riêng về chuyện giữ nguyên bộ luật Gia-Long kia!!! Ông dâng một vài chuyện « châm cút » của nhà vua nước Pháp. Tôi vẫn không chối rằng không; chính phần riêng tôi đã mang cái ơn châm chước ấy. Song cứ như con mắt tôi thấy thì sự châm chước ấy là

1/ Con em chưa đến tuổi trưởng thành (20 tuổi trở xuồng), vì đường lối lèp sau này, có nghĩa vụ nhất là lối phải phục tùng theo mảng lệnh của phu huynh không?

2/ Con em đã buộc phải phục tùng tò mò lệnh phu huynh trong lứa chưa đến tuổi trưởng thành, tò mò trong tuổi kỵ ấy, trách nhiệm của phu huynh phải thế nào?

Hai câu hỏi này như các nước văn minh ngày nay không tách ra vẫn đe, mà ở xứ ta thì rất là cần thiết: Sao thế? Ở xứ văn minh, các cơ quan dùng để gây nên cái tên lối cho người, đều là hoặt bị: sinh sản thì có nhà thương 5-3 tuổi tò mò khôn tri vội (người Nhật bản khi di làm công mà giao con thay đổi khôn tri việc, bắt giờ tò mò mang về; ở đó sáu, có người coi sóc lèp giày v.v., tò mò tuổi đi học 7, 8 tuổi trở lên) thì có các nhà trường. Gia đình phải tuynh dèn có cái học phổ thông, dà tu cách giay con trong lứa con 6, già dinh giáo dục cũng được my man. Bởi thế nên con em đến tuổi trưởng thành thi nhất định lối không được quyền áp chế trong gia đình nữa. Xứ ta thi có điều được thế! Công cuộc dạy cho cái tên lối kỵ thiêu thoát đã thành, mà chính trong hang phu huynh, trờ những kẽ trâu ngựa dái con ra

Tòa Kiểm duyệt bộ

Hiện dân Trung kỵ đang phân bón về bộ luật Gia-long, việc Dân biểu đã mấy phen yêu cầu sửa đổi, chính phủ Bảo hộ và Nam triều

không kệ, ngoài ra phần nhiều cũng muốn cho con nón mà không biết cách dạy; hoặc cũng cho di học mà theo lối học dithi nhưng ngày xưa; nói cho rõ là phần nhiều không gian tron được trách nhiệm kỵ, nên tự lập cho con em trong lứa chưa trưởng thành. Vô prâa con em, ai lại mè đại gi không muốn ngày sau làm người tự lập, song khôn vi có quan giáo-dao kiểm khuyết noj trên, đều xau tuồi trê, khong biêt xu hướng đường nô, dâng p âi ra người vơ vào. Cò kỵ lại dòn thay chỗ phu huynh dâng dù tư cách giay minh, sinh lòng khinh rẻ; 15, 13 tuổi, mới học được « merci » « bonjour » vâi tiêng, thi xem minh là trai, phông dâng trâm dâng mà phu huynh không biết, lại cho là con minh học theo lối văn-minh!

Xuống một bậc nữa, phu huynh có kè tron đài cù lo sống mà giúp đỡ hoặc giám đốc lấy con em, đều là con em dâ có nhà cửa, có sái da, mà cũng cù một mục như thế! Con em lại có kế sán cù dê châm, tóc bắc rạng long, mà dâng một việc gi cũng một hai lèo lèo theo chum cha mẹ. Nói tóm lại là cái tuổi kỵ con em chưa đến tuổi trưởng thành mà phu huynh dưới quyền áp chế của bâ trên, dien ở xứ ta, rất là rắc rối. Vì ta nên Ông Phan-Khôi mới tuâ giang hoái nghi.

Phàm việc, có sám trước mới thành lập, mà dâ nghĩ thi không khí không làm nên (凡 事 难 以 立, 艰 事). Tôi xin thi theo câu kỵ mà phu huynh dâng thành muôn được lối lèp, không chịu dưới quyền áp chế của bâ trên nữa; như vậy có được không?

Toàn bài rành nói quả quyết mà chỗ này pha giang hoái nghi. (« Cố được chàng » trong có một cái ý: hoặc giá không được?) Tôi cho là không xứng. Tôi thê iết Ông trả lời rằng: Vì nghĩ nên tiếp câu hỏi sau: « Nếu bảo được thi chế độ nồng nên sửa đổi thế nào? cho thích hợp? »

Theo như số kiến của tôi thi con em đến tuổi trưởng thành (20 tuổi), như câu Ông Ngõia có Hỗn... thi lối phu cho được tự lập n. Không có chút gì đáng nghĩ hoái nghi. (« Cố được chàng » trong có một cái ý: hoặc giá không được?) Tôi cho là không xứng. Tôi thê iết Ông trả lời rằng: Vì nghĩ nên tiếp câu hỏi sau: « Nếu bảo được thi chế độ nồng nên sửa đổi thế nào? cho thích hợp? »

Phàm việc, có sám trước mới

thành lập, mà dâ nghĩ thi không

khi không làm nên (凡 事 难 以 立, 艰 事).

Tôi xin thi theo câu kỵ mà phu huynh dâng thành muôn được lối lèp, không chịu dưới quyền áp chế của bâ trên, dien ở xứ ta, rất là rắc rối. Vì ta nên Ông Phan-Khôi mới tuâ giang hoái nghi.

Tức là: Con em đến tuổi

trưởng thành (20 tuổi) thi được

lối lèp không phải e-ju dưới,

quyền giám đốc, dù phu huynh

nâng, câu kỵ nêu làm định hàn

nh một điều luật, khong nồng khong

chết nghĩ gi mà lại bắt khâ di dịch.

Hai kỵ di nhât định rồi, có mấy

dòn cần phu theo:

a) Hiện ai có con em dâ đến tuổi

trưởng thành, nhâ nghèo thi cho ra

lâm án bằng hai tay ai chuo, nhâ

có thi giá vâ chia riêng ra. Hôn thâ

nghe nghiệp con em tự do tự chọn

lý, may n ở rải chia kuôa sống

b) Nghech, phu huynh khong can thiệp

đến và khong chia tron nhiệm gi rão;

b) Nhâ có con em chưa đến tuổi

trưởng thành (20 tuổi) trở xuồng,

thi phu huynh ngoại sự nuôi ra

pái có cái gian giay bao dao

tuyen, gâ, cái nón tu lèp sau này

cho con em. Rày theo ur châi và

tan binh tuan của co: em mà giay

cho co ngô nghiệp Minh khong

do tu cách thi tim thiay liya han me

hy thac va cho di uoc. Con em nêu

bu lao bây giờ, cái trách nhiệm tại

mình:

c) Phu huynh dâ làm hết cái

trach nhiệm noj giay, thi trong

hời kỵ chua de: tuoi tu lèp kỵ, con

em co cái nón vâ pái giay

thông, dâ tu cách giay con trong lứa

con ô, già dinh giáo dục cũng được

my man. Bởi thế nên con em dâ

tuoi tuoi di hoc (7, 8 tuổi trở

lên) thi co các nhà trường. Gia di

phu tuynh dâ có cái học phổ thông,

dâ tu cách giay con trong lứa con

ô, già dinh giáo dục cũng được

my man. Bởi thế nên con em dâ

tuoi tuoi di hoc (7, 8 tuổi trở

lên) thi co các nhà trường. Gia di

phu tuynh dâ có cái học phổ thông,

dâ tu cách giay con trong lứa con

ô, già dinh giáo dục cũng được

my man. Bởi thế nên con em dâ

tuoi tuoi di hoc (7, 8 tuổi trở

lên) thi co các nhà trường. Gia di

phu tuynh dâ có cái học phổ thông,

dâ tu cách giay con trong lứa con

ô, già dinh giáo dục cũng được

# ANNAM LỊCH SỰ

## HÃY NÊN HÚT THUỐC A JAB

### KINH-TẾ KHÙNG-HOÀNG

(Tập theo)

#### KHỦNG-HOÀNG VỀ NÔNG-NHỆP

Từ năm 1914 đến năm 1919 ở Âu châu mây chục triệu người phải bỏ nghe sống mà ra trên địa bàn nông nghiệp sút giảm. Song đồng thời các nước khác không có quan hệ trực tiếp chiến tranh lại ra sức khuyếch trương nông nghiệp để nuôi sống cho các nước Âu châu. G. nă-dai (Canada) năm 1901 chỉ có 1.600.000 hectares mi, mà năm 1924 cây dẻo 9.400.000 hectares; trong khoảng ấy số thu hoạch từ 25 triệu tạ (100 kilos) tăng lên đến 100 triệu tạ. Cũng trong thời gian ấy tình hình Á-cá-dinh (Argentina), từ 3.380.000 hectare, và 20.700.000 tạ tăng lên 6.967.000 hectare và 67.200.000 tạ; và tình hình Úc-dai-lợi (Australia) từ 2.293.000 hectare và 13.000.000 tạ tăng lên 3.898.000 hectare và 34.000.000 tạ. Về nông-nhân, xuất sinh sản trong cả thế giới từ 140 triệu hectare (hectolitres) tăng lên 170, 180 triệu hectare. Về thương, xuất sinh sản cả thế giới trong năm 1914 là 20 triệu tấn, năm 1920 tăng lên 20 triệu tấn. Về ca-phê, biện nước Ba-tay có diện tích 20 triệu hectare, không làm sau bao được. Giá ca-phê hiện nay so với năm 1923 ha đến 40%.

Song trong các thương, xuất sinh sản cả thế giới trong năm 1914 là 20 triệu tấn, năm 1920 tăng lên 20 triệu tấn. Về ca-phê, biện nước Ba-tay có diện tích 20 triệu hectare, không làm sau bao được. Giá ca-phê hiện nay so với năm 1923 ha đến 40%.

Số còn trác tiền thi chi tiêu mà đường biển tại Biển Đông không hoảng càng民族的.

Nhưng bởi nghĩ này nó, cho đến Quốc tế Biển minh cũng hợp đồng để bảo toàn kinh doanh của nó. Các nước Mỹ-châu và Cé-chau yêu cầu các nước Âu châu phải cho cái cát bộ nhập khẩu tự do. Các nước Đông-Áu thì muốn độc chiếm thị trường Âu châu cho mi của họ. Nhưng the nay, cũng không thể để người mua bán được. Cái cát quản tài nghệ thuật này mới nhất thi giá mi-ha đến 40% cũng không thể bao che hết được.

Hiện cao sẽ cũng bị không hoảng dù làm. Từ năm 1927 đến năm 1929, xuất sinh sản cao và tăng lên 500 tấn :

1907 — 1.000 tấn  
1914 — 71.000 —  
1920 — 300.000 —  
1929 — 850.000 —

Mặt đất trồng cao su là hai triệu rưỡi hectare:

Tích-lai và Mâ-lai (Indochine Anh). .... 1.354.000 ha

Nam-Dương quanh đảo ..... 250.000 —

Đông-Dương thuộc Pháp ..... 105.000 —

Sau sáu sáu thi tăng giá rất man, thế

mà từ năm 1922 xuất tiêu phi lý cầm

chóng Trung-kia một mình nước Hoa

kỳ liêu thi được 80% xuất tiêu sản cả

thế giới, này nay số 5% là kỷ-riết

và nhiều. Vẽ chung này người ta lại biết

hoặc đồng cao su cũ (5% cao

su cũ của Hoa Kỳ đồng ngày nay

chiếm 50% số cao su mới nên các

thị trường cao su mới lại càng sút

giảm. Kế tiếp là năm 1913 cao su giá 60 phân/lbs

của Anh (Utre), đến năm 1929 up xuống

4 phân/lbs. Cái số cao su trác tên mà

không tên di chuyển thi giá ấy khó lòng

mà lên nổi.

Những nhà trồng cao su ở Anh trước

8 năm đã ký hiệp ước ngày giờ với

nhà sản xuất chính phủ Anh để khởi thảo kế

hoạch Stevansos để hạn chế sự lạm dụng

để kinh doanh. Nhưng chính phủ Đông

và chính phủ Nam-Dương không thi hành

phương pháp hạn chế như kinh doanh Anh

và kinh doanh.

Làm binh thường, khi một công ty như

nhà sản xuất không còn sản xuất

đến tháng 6, nó cao su trữ uốn lột

nhập

nhập trong suốt tháng 5. Nhưng phương

pháp nay thi hành không còn sản xuất

đến tháng 6, nó cao su trữ uốn lột

nhập

nhập trong suốt tháng 5. Nhưng phương

pháp nay thi hành không còn sản xuất

đến tháng 6, nó cao su trữ uốn lột

nhập

nhập trong suốt tháng 5. Nhưng phương

pháp nay thi hành không còn sản xuất

đến tháng 6, nó cao su trữ uốn lột

nhập

nhập trong suốt tháng 5. Nhưng phương

pháp nay thi hành không còn sản xuất

đến tháng 6, nó cao su trữ uốn lột

nhập

nhập trong suốt tháng 5. Nhưng phương

pháp nay thi hành không còn sản xuất

đến tháng 6, nó cao su trữ uốn lột

nhập

nhập trong suốt tháng 5. Nhưng phương

pháp nay thi hành không còn sản xuất

đến tháng 6, nó cao su trữ uốn lột

nhập

nhập trong suốt tháng 5. Nhưng phương

pháp nay thi hành không còn sản xuất

đến tháng 6, nó cao su trữ uốn lột

nhập

nhập trong suốt tháng 5. Nhưng phương

pháp nay thi hành không còn sản xuất

đến tháng 6, nó cao su trữ uốn lột

nhập

nhập trong suốt tháng 5. Nhưng phương

pháp nay thi hành không còn sản xuất

đến tháng 6, nó cao su trữ uốn lột

nhập

nhập trong suốt tháng 5. Nhưng phương

pháp nay thi hành không còn sản xuất

đến tháng 6, nó cao su trữ uốn lột

nhập

nhập trong suốt tháng 5. Nhưng phương

pháp nay thi hành không còn sản xuất

đến tháng 6, nó cao su trữ uốn lột

nhập

nhập trong suốt tháng 5. Nhưng phương

pháp nay thi hành không còn sản xuất

đến tháng 6, nó cao su trữ uốn lột

nhập

nhập trong suốt tháng 5. Nhưng phương

pháp nay thi hành không còn sản xuất

đến tháng 6, nó cao su trữ uốn lột

nhập

nhập trong suốt tháng 5. Nhưng phương

pháp nay thi hành không còn sản xuất

đến tháng 6, nó cao su trữ uốn lột

nhập

nhập trong suốt tháng 5. Nhưng phương

pháp nay thi hành không còn sản xuất

đến tháng 6, nó cao su trữ uốn lột

nhập

nhập trong suốt tháng 5. Nhưng phương

pháp nay thi hành không còn sản xuất

đến tháng 6, nó cao su trữ uốn lột

nhập

nhập trong suốt tháng 5. Nhưng phương

pháp nay thi hành không còn sản xuất

đến tháng 6, nó cao su trữ uốn lột

nhập

nhập trong suốt tháng 5. Nhưng phương

pháp nay thi hành không còn sản xuất

đến tháng 6, nó cao su trữ uốn lột

nhập

nhập trong suốt tháng 5. Nhưng phương

pháp nay thi hành không còn sản xuất

đến tháng 6, nó cao su trữ uốn lột

nhập

nhập trong suốt tháng 5. Nhưng phương

pháp nay thi hành không còn sản xuất

đến tháng 6, nó cao su trữ uốn lột

nhập

nhập trong suốt tháng 5. Nhưng phương

pháp nay thi hành không còn sản xuất

đến tháng 6, nó cao su trữ uốn lột

nhập

nhập trong suốt tháng 5. Nhưng phương

pháp nay thi hành không còn sản xuất

đến tháng 6, nó cao su trữ uốn lột

nhập

nhập trong suốt tháng 5. Nhưng phương

pháp nay thi hành không còn sản xuất

đến tháng 6, nó cao su trữ uốn lột

nhập

nhập trong suốt tháng 5. Nhưng phương

pháp nay thi hành không còn sản xuất

đến tháng 6, nó cao su trữ uốn lột

nhập

nhập trong suốt tháng 5. Nhưng phương

pháp nay thi hành không còn sản xuất

đến tháng 6, nó cao su trữ uốn lột

nhập

nhập trong suốt tháng 5. Nhưng phương

pháp nay thi hành không còn sản xuất

đến tháng 6, nó cao su trữ uốn lột

nhập

nhập trong suốt tháng 5. Nhưng phương

pháp nay thi hành không còn sản xuất

đến tháng 6, nó cao su trữ uốn lột

nhập

nhập trong suốt tháng 5. Nhưng phương

pháp nay thi hành không còn sản xuất

đến tháng 6, nó cao su trữ uốn lột

nhập

nhập trong suốt tháng 5. Nhưng phương

pháp nay thi hành không còn sản xuất

đến tháng 6, nó cao su trữ uốn lột

nhập

nhập trong suốt tháng 5. Nhưng phương

pháp nay thi hành không còn sản xuất

đến tháng 6, nó cao su trữ uốn lột

nhập</

# Sữa NESTLE hiệu CON CHIM



## Sức khỏe của trẻ nhỏ

### MUÔN NHƯỜNG LẠI

Vì chàng tôi bạn nhiều công việc  
nên muôn nhường lại xưởng ghe  
Thonet dù các vật dụng đắt tiền hành.

Vậy ngài nào muôn muôn, xin  
món đến nhà thương lượng. Ở xa  
xin viết thư v.v.

**Maison CÙ-HÀI**  
Prés Etablissement Morin Frères  
QUINHON

### BỘI VĂN-QLỘC TIẾT KIỆM

Ký số 100 thứ 45, Xô tại Tông cuộc  
ở Saigon ngày 29 tháng Jan 1931.  
Cách thức số 2.

Série 1651 được ra.  
Cách thức số 3. Xô lần thứ 12.

Série 113 được ra. Trong série  
này có một vé tiết kiệm số 917 của  
ông Francis Logoz chủ tiệm à  
Dong hoai (Annam) được bồi lại:

#### MỘT NGÂN ĐỒNG

Xô trả tiền lời cách thức số 3  
tới ngày 29 Juin 1931, Hội  
đã bén dặng ..... 551 vé  
Số tiền lời trả lại tháng này là \$275,50  
Vé số 517 được ra hướng lời.

Vé này là vé phản trả của Ông Bai  
vân Nhan ở Bontre, nên chỉ hướng  
được phản trả mà thôi là \$ 137,75

Phản trả kia kể theo số thứ  
19, thì thuộc về số 158.

Vé số 158 này của Ông Bai  
vân Nhan, giờ sao ở tại Batri - Bontre,  
được hướng phản trả, là \$ 137,75.

Ký số gần tới đây tôi định

ngày 28 Juillet 1931.

## Hiệu ảnh nào lớn nhất?

Đối với các nước Âu Mỹ thì chưa giám nón  
nhưng ở trong cõi này thì có Hiệu HƯƠNG-KÝ  
Photo là lớn nhất và có danh tiếng nhất, mà  
thôi.

# NGHĨA NUỐC TÌNH NHÀ

TAM-LÝ TIỀU-THUYẾT

Giang - Hạ DỊCH - THUẬT

Thầy Mạnh-Tử có nói: 正人吾孟  
+ Ta chưa từng nghe 天君未求子  
rằng vay minh mà chính 下也因曰  
được người, hổng là 有兄耗  
chỉ đưa nhẹ mà chính 手易已  
được thiên hạ. 己而以

55 26

Phu nhân bèn lùm chùm trên phim  
đen, tạo ra một lối âm nhạc rất bi  
ai áo nő. Một lát sau ra chữ rõ,  
phu nhân mới cất giọng hát:

- Ngây say lòng anh đảo đảo

nhau trờ,

Cái buổi vui chờ kia vẫn còn  
Nhưng rồi đây các bóng tan rã,  
Mà cái ái tình của chúng ta

đang đứng trong hoa,

Chung cư lầu lên không biết tên

đó là cõi Giả.

Người thiếp phu hót xong nín  
thinh Phết-gán dâng một bén vía  
sấp lại ôm hanh để cảm ơn. Nhưng  
dương lác bắng giờ đầu kia phòng  
khách có tiếng người nói:

- Mật-cao-nương! sao Mật-cao-  
nương lại hát chi những bài không  
nghe lúi đúp?

Phết-gán giục minh ngó lại, mồ  
hôi chảng dầm cãi rán và mang tang.

# XÁ-HỘI-HỌC

CHƯƠNG THỨ 3  
(Tiếp theo)

## TIẾT THỦ NAM

Quan hệ với tâm lý học

Tâm-lý học tân bộ, chia ra tân  
cực hai phái : 1/ là vđ sinh lý, 2/ là  
vđ thực tế, song đều nhận rằng ý  
hiểu của cá nhân, chỉ quan hệ với  
vật chất mà không có ảnh hưởng  
đến xã-hội; vì vứt cả thán kinh  
não lũy ra ngoài mà già thiết một  
cái sinh-tắc quan niệm (sinh ra  
mà co) để làm chứng nên sinh đều  
lầm ấy. Thiện ác là chính là kết  
quả của hoàn cảnh xã hội, nhập  
vào trong cái phạm-vi thiên nhiên  
mà cho là sinh đặc. Bởi chia rẽ cái  
ý thức có chiếc độc lập ra, thành  
cái thấy được cái cảm tình tri giác  
ghi nhớ, tưởng tượng và phản đoán  
mà không sao tìm ra cái quan niệm  
của chính nghĩa thiện ác là chính.  
Vậy muôn rõ thực tế tâm lý học,  
cần phải biết xã-hội học.

## TIẾT THỦ SÁU

Quan hệ với số học

Số học là nhóm hợp sự vật nhiều  
ít so le nhau mà định ra một cái  
chuẩn lượng, sự vật trong xô hội rát  
là phân phiền, thật nhò số học  
thống kê mà sau mới rõ, song học  
khóa giày và toàn thuật phần nhiều  
là thuộc về phương diện cá nhân,  
thường không thích hợp với nguyên  
tắc xã hội. Vì như có 10 màu  
ruộng được 2 tạ lúa, như 60 màu  
bi được bao nhiêu ? 2 với 2 là 4.  
3 với 3 là 6, ấy là nguyên tắc số  
học. Thế mà theo quan niệm xã  
hội thì không phải nhứt định như  
trên, cần phải xét chỗ phân nghiệp  
tuy lực mà phân biệt ra chỗ khác  
nhau, như 10 màu ruộng được 2 tạ  
lúa, 60 màu, có lẽ được xấp 6 tạ  
10 màu có thể được 12 tạ) mới  
người một ngày làm được 10 cây  
kim, 10 người chung làm có thể  
được xấp mươi kia (người được cả  
100 cây) nhưng đó còn là lồng kẽ về  
cá nhân, nếu như theo kiết quả sự  
phân nghiệp hợp lực của xã-hội  
thì, Diêm-công không bằng lòng  
nhau. Nói tóm lại, Diêm cùng chính  
phủ Quảng-dông tuyệt không có  
quan hệ.

# 'VIỆC THÈ-GIỚI

TRUNG HOA

Bệnh tinh Trương-học-Lương  
và Quân sự Phùng-thiên

Bắc-kinh, 17 Juin. — Từ khi  
Trương-học-Lương trở lại Nam-kinh  
đến nay đã ba tuần lễ, Trương vẫn  
nằm dưỡng bệnh ở nhà thương  
Rockefeller, còn bệnh tinh và bệnh  
câu thì vẫn giấu, không cho ai biết.  
Nhưng ở ngoài thi có nhiều tin đồn,  
mỗi tin mỗi khác. Người thi bảo  
Trương bị đầu độc ở Nam-kinh, kẻ  
thì bảo tại Trương dùng nhiều nha  
phiên quá mà sinh bệnh.

Dù thế nào mặc lòng, Trương sau  
nặng không trong nom việc quản  
độc.

Vì vậy, ở Đại-bản-dinh có lập  
một hội đồng, để quản lý việc Mân-  
chau, và Đông-lam-lub. Việc thử  
nhứt của hội đồng là triệu số quân  
còn dư của Mân-chau ra ngoài trường  
thành. Quân ấy di xe hỏa đến Sơn-  
hai-quan, mà dem quân di như thế  
không rõ vì mục đích gì.

Có người dồn rằng các tướng của  
Sơn-tây muốn mời Diêm-tich-Son  
về lại và quản đốc quân lính cũ.

Quân ấy chỉ có trung thành bê  
ngoài với chính phủ Nam-kinh, và  
họ vẫn muốn bảo thủ việc họ bị  
thua đậm mà họ trước.

Số quân ở phía nam Sơn-tây,  
không rõ là bao nhiêu. Có người  
ước lời 100.000 người, nhưng có lẽ  
không tới số ấy. Song nếu Phùng-  
ngọc-Tường muốn khởi sự chiến  
tranh, thi cũng có một số quân lớn  
để hành động. Phòng xem ý đang  
hành động, và Sơn-tây có ý khác,  
có lẽ vì thế nên Phùng-thiên phải  
phòng bị chẳng.

Thái độ Diêm-tich-Son  
Ký báo vừa có đăng tin Phùng  
Diêm và chính phủ Quảng-dông.  
Nay có tin ở Đại-lịch nói rằng Diêm-  
tich-Son hôm qua rời có nói chuyện  
với kỹ giả các báo rằng mình chưa  
liệp nhặt được mệnh lệnh gì của  
chính phủ Quảng-dông cả. Vâng  
như người mới ra nhận trách  
nhệm, Diêm cũng không bằng lòng  
nhau. Nói tóm lại, Diêm cùng chính  
phủ Quảng-dông tuyệt không có  
quan hệ.

(Theo báo Tân)

## NHẬT BẢN

Bài công

Ở Nhật, theo thống kê của chính  
phủ thi trong năm 1930, có đến  
2.280 cuộc bài công, của họ thuyền  
cô, của người làm bàn giấy cô, của  
bồi bếp cũng cô.

## MIỀN-DIỆN

Phong trào phiesta loạn  
Rangoon, 3 Juillet. — Có tin rằng  
cuộc phiesta loạn đã lan rộng đi  
càng.

## PHÁP

Tại Hợp nghị viện  
Tuần lễ nghị mà được dn  
tiến công

Paris, 3 Juillet. — Trong buổi hội  
đồng đêm, nghị viện đã chuẩn

bản dự luật cho các lao động thương  
mại và công nghệ, các người ở thuế,  
cứ mỗi năm được nghỉ một tuần mà  
không trừ tiền công.

Laval — Franklin Boillon  
Paris, 3 Juillet. — Tối hôm thứ  
sáu, tại Hợp nghị viện thủ tướng  
Laval yêu cầu hoãn cuộc chiến vấn  
về tình hình trong các mỏ than, để  
bàn về việc giao thiệp Mỹ - Pháp  
đó. Ông Franklin-Boillon tức qu  
đứng giây, di thẳng lại chỗ thủ  
tướng Laval ngồi, cự dữ. Thủ tướng  
Laval, di xa, không nói một lời.  
Ông Franklin-Boillon kéo lại,  
nhưng có các nghị viên đến can.

**TÂY BAN NHA**  
Hiến pháp mới của Tây ban nha

2 Juillet. — Bản dự hiến pháp  
của Tây ban nha có tính cách mới  
biên pháp của một dân quốc hiệp  
nhứt. Theo bản hiến pháp ấy thi  
đến Tây ban nha được bình đẳng (?)  
các chức tước qui tộc đều bả bô,  
tự do linh ngưỡng, tự do ngôn luận,  
tự do lập hội, quyền lá bùa và chế  
độ gia đình đều được trọng. Thượng  
nghi viễn có 200 nghị viễn, cứ 4  
năm thi thay một lần. Hợp nghị viễn  
thì có 486 nghị viễn. Cả dân ông  
đàn bà, ai đủ 23 tuổi thi được  
quyền đầu phiếu.

## TÂY BAN NHA

Hiến pháp mới của Tây ban nha

2 Juillet — Bản dự hiến pháp  
của Tây ban nha có tính cách mới  
biên pháp của một dân quốc hiệp  
nhứt. Theo bản hiến pháp ấy thi  
đến Tây ban nha được bình đẳng (?)  
các chức tước qui tộc đều bả bô,  
tự do linh ngưỡng, tự do ngôn luận,  
tự do lập hội, quyền lá bùa và chế  
độ gia đình đều được trọng. Thượng  
nghi viễn có 200 nghị viễn, cứ 4  
năm thi thay một lần. Hợp nghị viễn  
thì có 486 nghị viễn. Cả dân ông  
đàn bà, ai đủ 23 tuổi thi được  
quyền đầu phiếu.

## Thưa các ngài!

Khi các ngài làm ăn & nơi nước lá (nước  
độc) nên dùng thuốc Hải-ngọc-dương-  
bắc-đang thi mới tránh khỏi các bệnh như  
vàng da, to bụng, phù nề, da bụng dày,  
bung có cục mà hay đau, ăn không tiêu v.v.  
Thuốc này còn chữa được huyết tích,  
đầm tích, ăn mà tích, đại tiện táo kít và  
đau bì kinh quyết không điều nứa. Xe  
gan deer theo theo hiệu —

Mỗi bao giá 0\$15.

Bán tại : Thanhhoa : M.Thắng-Long 73, phố lớn  
M.Di-Long 112, phố lớn

M.Kinh, thị may, 118, phố lớn

M.Hợp-Mỹ, 4, phố cửa Tòa

M.Nam-dồng-linh, 33, phố ngay

Bãi thương M.Tuất, bến phà.

Vĩnh M.Việt-hùng-Tường, 176, Barrat  
Hué M.Thanh Lan, pris de la procure

de la Mission

Tourane M.Nguyen-hữu-Vinh, com  
merçant

Tamquan M.Huynh-Diah, lang

Quangngai M.Quảng-hòa, T.công ty

Bóngson M.Hồ-Phóng, commerçant

Nhatrang M.Mòng-Luong, Thủ quán

Gana M.Lê-Quang-Tríem, Fournisseur

Ninhhoa M.Nguyen-Thé, concessionnaire

M.Nguyen-hữu-Cử, Tú tài, village Hoang-

nghe, phu Hoang-hoa, Thanhhoa (Annam)

Mai ty 50 bao tră lèo, gửi theo cách

cách hỏa giao ngắn, thi tinh mòn 10 bao

mau 125, không phải chịu cước. Thu

và mandat gửi cho :

M.Nguyen-hữu-Cử, Tú tài, village Hoang-

nghe, phu Hoang-hoa, Thanhhoa (Annam)

Mai ty 50 bao tră lèo, gửi theo cách

cách hỏa giao ngắn, thi tinh mòn 10 bao

mau 125, không phải chịu cước. Thu

và mandat gửi cho :

M.Nguyen-hữu-Cử, Tú tài, village Hoang-

nghe, phu Hoang-hoa, Thanhhoa (Annam)

Mai ty 50 bao tră lèo, gửi theo cách

cách hỏa giao ngắn, thi tinh mòn 10 bao

mau 125, không phải chịu cước. Thu

và mandat gửi cho :

VŨ-BÌNH-TÂN, 176 bis, Route Lachatrie HAIPHONG. Năm Tứ Kim-tiên năm 1926

## ĐẠI-LÝ TRUNG-KÝ

Đại-lý Trung-Ký

HUE : HIỆN VĨNH-LƯƠNG, phố Gia-Long.

TOURANE : THÁI-VIỆN phố Maised và NGUYỄN-THỊ - HUẾ phố Bồ-hòn-Vi.

QUANGNGAI : NGUYỄN-NGỌC-ANH, Tháp-Trụ, Mộ-Dức và CHÉ-HOÀNG à Sông vò.

TAMQUAN : MỘNG-LƯƠNG-THU-QUÂN.

DA LAT : HUỲNH-ANH, phố Gia-Long.

DAIPOO : HOÀNG-DẮC - VĨNH 433, phố Pont Japonais.

DONG-HOI : LÊ-QUÝNH Commerçant.

Không bao giờ có Đại-lý bán cả.

**TÙ NAY HẾT ÔM-ĐAU, XANH-XAO, GÀY-CỘM...**  
Vi trót Nam đã riêng sản xuất được Tháp-Toán Đại-Bồ-Dưỡng Vé-Sinh

